

Số: 1469/QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện
của người học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ĐHTTr ngày 06/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Tân Trào;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này *Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào.*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Văn bản số 127/ĐHTTr-QLSV ngày 16/02/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ đại học chính quy.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng Quản lý sinh viên, trưởng các khoa, trưởng các đơn vị công tác có liên quan và sinh viên hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phó HT phụ trách SV;
- Đoàn TN; Hội SV trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Ban BT Website trường;
- Lưu: VT, QLSV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Bá Đức

QUY ĐỊNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA NGƯỜI HỌC HỆ CHÍNH QUY
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1469/QĐ-ĐHTTr ngày 16/12/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy (sau đây gọi chung là người học), bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với người học được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Tân Trào (sau đây gọi chung là Nhà trường).

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của người học

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá tại quy định này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa khoa, phòng, đoàn thể Nhà trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

a) Ý thức tham gia học tập;

b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường;

c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 4. Đánh giá về ý thức tham gia học tập

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và thái độ trong học tập;

b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ đoàn, hội, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;

c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;

d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;

đ) Kết quả học tập.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong Nhà trường;

b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Nhà trường.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

d) Tham gia Đội tự quản, Câu lạc bộ

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;

c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường;

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Nhà trường;

d) Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Chương III

PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại Xuất sắc;

b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại Tốt;

c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại Khá;

d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại Trung bình;

đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại Yếu;

e) Dưới 35 điểm: loại Kém.

Điều 10. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Người học hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

6. Người học khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Người học nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8. Người học đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

9. Người học chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai trường thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của trường cũ khi học tại trường mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. *Bước 1.* Người học căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

2. *Bước 2.* Tổ chức họp lớp có giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng người học trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được quá 50% ý kiến đồng ý của tập thể lớp và phải có biên bản kèm theo.

Giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

3. *Bước 3.* Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp trường).

4. *Bước 4.* Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. *Bước 5.* Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của người học được công bố công khai và thông báo cho người học biết trước 15 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Khen thưởng và kỷ luật sinh viên Trường Đại học Tân Trào đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

2. Hội đồng cấp trường

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.

b) Thành phần Hội đồng cấp trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên, Hội sinh viên cấp trường.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp trường:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập.

b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý người học; giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập; đại diện Liên chi đoàn thanh niên; đại diện Chi hội hoặc Liên chi Hội sinh viên; đại diện Ban cán sự lớp.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng người học trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

Điều 13. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Hội đồng cấp trường

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 14. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của người học được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá, xét giải quyết việc làm thêm, xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của Nhà trường.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được lưu tại Phòng Quản lý sinh viên, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả rèn luyện và lưu trong hồ sơ của người học khi tốt nghiệp ra trường.

4. Người học bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngưng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 15. Quyền khiếu nại

Người học có quyền khiếu nại lên phòng Quản lý Sinh viên nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, phòng Quản lý Sinh viên có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết, trả lời theo quy định của Pháp luật về khiếu nại.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy này được bắt đầu áp dụng thực hiện từ Học kỳ I năm học 2019 - 2020.

2. Phòng Quản lý sinh viên, các khoa, phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định này.

3. Ít nhất 02 năm/lần, kiểm tra, đánh giá và sửa đổi bổ sung kịp thời cho phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
CỦA NGƯỜI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

Học kỳ:..... Năm học: 20..... - 20.....

(Ban hành theo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường ĐH Tân Trào tại Quyết định số: 1469/QĐ-ĐHTT ngày 16/12/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Trào)

Họ và tên:..... Ngày sinh: Dân tộc:

Hệ (CĐ, ĐH): Lớp Khóa..... Khoa:.....

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Khung điểm đánh giá	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do Tập thể lớp đánh giá	Điểm do Hội đồng Khoa đánh giá
1. Đánh giá về ý thức học tập				
1.1. Ý thức, thái độ trong học tập. (Nghỉ học 1 buổi không phép trừ 1 điểm; đi muộn hoặc bỏ tiết 3 lần trừ 1 điểm)	7 điểm			
1.2. Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; ngoại khóa	3 điểm			
1.3. Ý thức thực hiện tốt quy chế khi tham gia các kỳ thi, cuộc thi	4 điểm			
- Thực hiện tốt các quy chế thi	4 điểm			
- Bị nhắc nhở khi thi; kiểm tra	2 điểm			
- Bị lập biên bản xử lý khi thi; kiểm tra	0 điểm			
1.4. Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1 điểm			
1.5. Đạt kết quả cao trong học tập (tính theo điểm thi lần 1):	5 điểm			
- Loại Trung bình: Điểm số từ 2.0 đến 2.49	2 điểm			
- Loại Khá: Điểm số từ 2.5 đến 3.19	3 điểm			
- Loại Giỏi: Điểm số từ 3.2 đến 3.59	4 điểm			
- Loại Xuất sắc: Điểm số từ 3.6 đến 4.0	5 điểm			
Cộng	20 điểm			
2. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường				
2.1. Chấp hành tốt, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên:	15 điểm			
- Chấp hành tốt, đầy đủ	15 điểm			
- Bị nhắc nhở, phê bình trong việc thực hiện	10 điểm			
- Bị lập biên bản trong việc thực hiện	7 điểm			
- Bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên	0 điểm			
2.2. Ý thức chấp hành tốt, đầy đủ các nội quy, quy chế và các quy định khác của nhà trường	15 điểm			
- Chấp hành tốt, đầy đủ	15 điểm			
- Bị nhắc nhở, phê bình trong việc thực hiện	10 điểm			
- Bị lập biên bản trong việc thực hiện	7 điểm			
- Bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên	0 điểm			
Cộng	30 điểm			

3. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao và phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội				
3.1. Tham gia tích cực các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao và có sự trưởng thành của bản thân qua các hoạt động rèn luyện:	10 điểm			
- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao do cấp Khoa, Trường tổ chức	<i>5 điểm</i>			
- Được kết nạp Đảng hoặc đạt danh hiệu Đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, danh hiệu SV 5 tốt cấp trường trở lên hoặc đạt từ giải Ba trong các hoạt động chính trị, văn hóa, thể thao từ cấp Trường	<i>10 điểm</i>			
3.2. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hoạt động khác do Lớp, Khoa, Trường, các đoàn thể, địa phương tổ chức	5 điểm			
3.3. Tích cực tham gia Đội tự quản, Câu lạc bộ	5 điểm			
Cộng	20 điểm			
4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng				
4.1. Tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, phục vụ cộng đồng	8 điểm			
4.2. Được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng về tham gia các hoạt động tình nguyện, phục vụ cộng đồng	5 điểm			
4.3. Chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú	4 điểm			
4.4. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người thân, người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.	3 điểm			
Cộng	20 điểm			
5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện				
5.1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của cán bộ Lớp, Chi đoàn, Chi hội sinh viên, Câu lạc bộ, Đội Tự quản	4 điểm			
5.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ là cán bộ Đoàn TN, Hội sinh viên của Khoa, Trường	3 điểm			
5.3. Được biểu dương, khen thưởng vì có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện hoặc trong các hoạt động khác (<i>kể cả sinh viên không là cán bộ lớp, đoàn thể</i>):	3 điểm			
- Cấp khoa	1 điểm			
- Cấp trường trở lên	3 điểm			
Cộng	10 điểm			
Tổng điểm	100 điểm			

Tuyên Quang, ngày tháng năm 20

HỘI ĐỒNG CẤP KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÓ VẤN HỌC TẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BIÊN BẢN

Hội nghị góp ý Dự thảo

“Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào” và “Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy”

A. Thời gian, địa điểm, thành phần

Thời gian: 08h ngày 03 tháng 12 năm 2019

Địa điểm: Phòng họp Quốc tế 204C

Chủ tọa: Đ/c Trần Thị Lệ Thanh, Phó Hiệu trưởng

Thư ký: Đ/C Hoàng Thị Thu Dung, P.Trưởng Phòng Quản lý Sinh viên.

Thành phần:

Đại diện lãnh đạo các phòng, khoa (15 người)

B. NỘI DUNG

I. Quán triệt tinh thần làm việc và nội dung góp ý dự thảo

1. Đ/C Trần Thị Lệ Thanh - Phó Hiệu trưởng: Quán triệt nội dung góp ý

2. Đ/C Trần Quang Huy - Trưởng Phòng Quản lý Sinh viên: thông qua các văn bản liên quan:

- Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

- Văn bản số 127/ĐHTTr-QLSV ngày 16/02/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ ĐH chính quy;

- Dự thảo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy;

- Dự thảo Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

II. Các ý kiến đóng góp, thảo luận

1. Đ/C Phạm Thị Thu Huyền, phó trưởng khoa Tâm lý giáo dục và Công Tác xã hội.

- Về cơ bản, nhất trí với nội dung Dự thảo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

- Về Dự thảo Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy, khoa TL-GD & CTXH đề nghị:

+ Giảm bớt điểm ở Điểm a, mục 4 (Dự thảo phiếu: 5 điểm. Khoa đề nghị: 3-4 điểm): “ Chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú”.

+ Giảm bớt điểm ở Điểm b, mục 4 (Dự thảo phiếu: 10 điểm. Khoa đề nghị: 8 điểm): “Được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng về tham gia các hoạt động xã hội”.

2. Đ/C Nguyễn Thị Minh Huệ, P.trưởng khoa Nông Lâm

- Căn cứ bản Dự thảo quy định đánh giá kết quả của người học hệ chính quy, tôi xin tham gia ý kiến như sau:

- Trong chương II: Các tiêu chí đánh giá và khung điểm có từ điều 4 đến điều 8. Nên bổ sung tiêu chí đánh giá về công tác nghiên cứu khoa học, bởi sinh viên hệ chính quy nếu đạt kết quả rèn luyện xuất sắc thì không chỉ xét về học tập, chấp hành nội quy, tham gia các phong trào, cần tham gia cả công tác nghiên cứu khoa học. Như vậy mới thúc đẩy người học phát triển toàn diện và đẩy mạnh công tác NCKH không chỉ đối với CBGV mà còn đối với sinh viên.

- Vậy xem xét cân nhắc bổ sung tiêu chí về công tác nghiên cứu khoa học và điều chỉnh thang điểm, phiếu đánh giá cho phù hợp.

3. Đ/c Phạm Thị Kiều Trang, phó trưởng khoa Giáo dục Mầm non

- 100% Các ý kiến nhất trí với nội dung Dự thảo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

- Về Dự thảo Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy; khoa GDMN đề nghị xem xét lại điểm cộng khen thưởng ở điểm b, mục 4: “Được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng về tham gia các hoạt động xã hội” (cộng 10 điểm). Vì số lượng SV được khen thưởng không nhiều, nếu một SV bình thường, không phải là cán bộ lớp (cán bộ đoàn) đã bị trừ 15 điểm; không được khen thưởng bị trừ 10 điểm. Như vậy SV chỉ còn 75 điểm (trong trường hợp là không bị trừ ở mục nào nữa) thì xếp loại RL Khá. Nếu như thế thì số SV trong diện này rất nhiều, thậm chí điểm còn thấp hơn nữa. Do đó, nhà trường có thể xem xét điều chỉnh điểm thưởng và điểm cộng cho cán bộ lớp ở mức độ phù hợp để đảm bảo có thêm nhiều SV xếp loại RL Tốt hơn.

4. Đ/c Triệu Thị Linh, trưởng khoa Văn hóa – Du lịch

- Nhất trí cơ bản với dự thảo quy định. Ban hành quy định rõ ràng là việc cần thiết.

- Góp ý: Tiêu chí về điểm trừ chưa sát với tình hình thực tế của sv nhà trường; hiện nay 1 bộ phận sv nói tục chửi bậy, hút thuốc, ăn mặc chưa mô phạm, quy tắc ứng xử sơ đẳng như chào hỏi thầy cô chưa nắm và thực hiện được,...

- Vì vậy cần bổ sung và làm rõ từng tiêu chí đánh giá về ý thức này trong quy định, hoặc thể hiện rõ trên phiếu chấm. Mức điểm trừ các vi phạm này cũng nên để cao để có tính răn đe.

- Đánh giá sinh viên không nên chỉ là hội đồng khoa, gvcn và gv trong khoa mà cần bổ sung giảng viên giảng dạy trực tiếp tại các lớp (có thể là giảng viên khoa

khác, gv thỉnh giảng). Họ đánh giá thông qua phiếu chấm, phiếu chung cầu ý kiến, giống như cách khảo thí lấy ý kiến của người học về người dạy.

5. Đ/c Nguyễn Thị Bích Hương, Phó trưởng khoa Khoa học Cơ bản:

- Về dự thảo quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy:

Nhất trí với các điều khoản đã quy định trong các chương

- Về phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy: Nhất trí với nội dung đánh giá, khung điểm đánh giá và cách phân loại kết quả rèn luyện đối với người học.

6. Đ/C Nguyễn Thị Thùy, Chủ tịch hội sinh viên Việt Nam trường ĐHTN Trào

- Tích hợp điểm rèn luyện vào bảng điểm toàn khóa khi SV ra trường

- Trong phiếu đánh giá: Tiêu chí (3) ý a, (-) thứ 2: Bổ sung đạt danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp trường trở lên.

7. Đ/C Lê Thị Thu Hà, Trưởng phòng Thanh tra pháp chế

- Về cơ bản, đánh giá cao dự thảo quy định đánh giá điểm RL và phiếu đánh giá điểm RL của P. QLSV.

- Một số góp ý sau:

+ Về quy định đánh giá điểm rèn luyện

Điều 5, chương 2: để khung điểm từ 0 đến 30 điểm

Điều 6: Để khung điểm từ 0-20, đây là tiêu chí quan trọng

Điều 7: từ 0-15 (giảm 5 đ)

Điều 15: mục 5 khiếu nại trước 15 ngày.

+ Về phiếu đánh giá kết quả:

Mục 3a. tăng lên 10 điểm

Mục 4: 15 điểm (mỗi tiêu chí 5 điểm)

Mục 5a: Trùng với các ý thuộc nội dung mục 3

8. Đ/C Trần Vũ Phương, Phó trưởng phòng đào tạo

+ Về cơ bản, nhất trí với những nội dung trong bản dự thảo quy chế rèn luyện và Phiếu đánh giá rèn luyện của sinh viên.

+ Đề nghị xem xét nội dung sau:

Điều 15, quyền khiếu nại "...". Nên chỉnh sửa như sau: "...". Người học có quyền khiếu nại lên phòng QLSV nếu thất việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, phòng QLSV có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại"

Còn viết tắt chưa chuẩn về chữ DHTT – cần viết là DHTT^{tr} (Tại dòng ban hành quyết định)

Mục đánh giá của phiếu đánh giá điểm rèn luyện thêm cột đánh giá hội đồng cấp trường.

+ Đề nghị xem xét sửa đổi vấn đề như sau: Mục 1 ý c cần bổ sung thêm tiêu chí nhỏ sau tiêu chí lớn: Ý thức thực hiện tốt quy chế khi tham gia các kỳ thi, cuộc thi 4 điểm đề cho thống nhất với các nội dung khác.

9. ĐC Đoàn Thị Cúc, Trưởng khoa GD Tiểu học

Mục Đánh giá về ý thức học tập cần chỉ đề nội dung nghiên cứu khoa học vì nội dung tham gia học thuật đã được bao hàm và nội dung tham gia câu lạc bộ bị trùng với mục sau.

10. ĐC Lê Kim Anh, Giám đốc TT thông tin – Thư viện

Mục 1 có 5 nội dung, bổ sung thêm 1 nội dung nữa là: Lên nghiên cứu tài liệu, đọc tài liệu, tra cứu tài liệu trên Tầng 4 Thư viện (Nhà C). Thời gian là: 3 lần/tuần; mỗi lần từ 2-3 tiếng. Điểm: là 2 điểm. Có thể hạ 1 điểm ở ý a và 1 điểm ở ý c cũ.

III. Kết luận:

D/c Trần Thị Lệ Thanh, Phó Hiệu trưởng:

1. Nhất trí với các ý kiến đóng góp của các đơn vị đối với Dự thảo Quy chế.
2. Phòng Quản lý Sinh viên căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy đồng thời, tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung các ý kiến góp ý để hoàn thiện “Quy định quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Tân Trào” và “Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy”.
3. Trung tâm Thông tin - Thư viện đăng tải nội dung dự thảo đã chỉnh sửa lên website trường để tiếp tục xin ý kiến góp ý chỉnh sửa, bổ sung.
4. Sau thời gian xin ý kiến, Phòng Quản lý Sinh viên hoàn thiện văn bản trình Lãnh đạo nhà trường ký ban hành thực hiện và thay thế quy định cũ.

Cuộc họp kết thúc hồi 10h30 cùng ngày.

CHỦ TỌA

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Thanh

THƯ KÝ

Hoàng Thị Thu Dung